

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Đức Cơ năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU, ngày 17/12/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá VI, về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2020; Nghị quyết số 106/NQ-HĐND, ngày 20/12/2019 của HĐND huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch phát triển KT-XH và đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020, với những nội dung chính như sau:

I. Đánh giá chung về kết quả thực hiện năm 2019:

*** Mặt đạt được:**

Ngay từ đầu năm 2019, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời đối với từng xã để thực hiện các mục tiêu của chương trình. Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể huyện đã bám sát kế hoạch năm 2019 phối hợp hoạt động, tổ chức tuyên truyền tốt các nội dung và mục tiêu của chương trình. Tất cả các xã đã ban hành kế hoạch về xây dựng xã nông thôn mới, làng nông thôn mới trong đồng bào DTTS.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân được toàn thể hệ thống chính trị các cấp tăng cường phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ hơn; đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn từng bước được nâng lên; cơ sở hạ tầng được đầu tư phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân; hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở được củng cố, kiện toàn; quốc phòng và an ninh được đảm bảo, trật tự xã hội cơ bản ổn định. Nhiều địa phương đã quan tâm động viên tinh thần, vật chất, đóng góp nguồn lực của các tầng lớp nhân dân và doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn cùng chung sức xây dựng nông thôn mới.

Nguồn lực trực tiếp từ Chương trình và các nguồn vốn lồng ghép đã được phân bổ đầu tư thực hiện nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới như: Đường giao thông, trường học, nhà sinh hoạt cộng đồng, công trình thủy lợi, phát triển sản xuất... đặc biệt ưu tiên xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2020 góp phần phát huy hiệu quả của chương trình nông thôn mới tại địa phương.

Tiến độ thực hiện tiêu chí xã nông thôn mới được đẩy mạnh (bình quân năm 2019, các xã tăng 1,2 tiêu chí/xã và tăng 6,5 nội dung thành phần/xã); công tác giảm nghèo tăng cường (năm 2019 giảm 622 hộ nghèo so với năm 2018); tiếp tục hoàn thành xây dựng 02 làng đạt chuẩn nông thôn mới trong đồng bào DTTS (làng Mook Trêl, xã Ia Dom và làng Krêl, xã Ia Krêl), cụ thể:

- Ia Dom: Đạt 19/19 tiêu chí, 49/49 nội dung. Tăng 10 nội dung/03 tiêu chí.
- Ia Krêl: Đạt 15/19 tiêu chí, 44/49 nội dung. Tăng 09 nội dung/03 tiêu chí.
- Ia Kriêng: Đạt 11/19 tiêu chí, 33/49 nội dung. Tăng 05 nội dung/01 tiêu chí.
- Ia Kla: Đạt 10/19 tiêu chí, 35/49 nội dung. Tăng 05 nội dung/01 tiêu chí.

- Ia Din: Đạt 11/19 tiêu chí, 37/49 nội dung. Tăng 05 nội dung/01 tiêu chí.
- Ia Dok: Đạt 09/19 tiêu chí, 30/49 nội dung. Tăng 05 nội dung/02 tiêu chí.
- Ia Lang: Đạt 13/19 tiêu chí, 40/49 nội dung. Tăng 08 nội dung/03 tiêu chí.
- Ia Nan: Đạt 14/19 tiêu chí, 40/49 nội dung. Tăng 07 nội dung/03 tiêu chí.
- Ia Pnôn: Đạt 11/19 tiêu chí, 35/49 nội dung. Tăng 05 nội dung/03 tiêu chí.

*** Tồn tại, hạn chế:**

Chương trình nông thôn mới còn những hạn chế: Tình hình thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi; giá cả các mặt hàng nông sản, những sản phẩm nông nghiệp chủ lực bị giảm giá sâu, ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu nhập của nhân dân, nhất là đối với người DTTS, do đó ảnh hưởng đến việc tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới, đầu tư xây nhà ở, công tác xóa đói giảm nghèo và bảo vệ môi trường. Công tác phối hợp giữa UBND các xã và các ban, ngành chuyên môn vẫn chưa chặt chẽ nên trong quá trình đánh giá thực trạng nông thôn và xây dựng kế hoạch, đề xuất giải pháp thực hiện chưa được đồng bộ; đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn ở một số địa phương còn khó khăn, nhất là những làng đồng bào DTTS; an ninh chính trị còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp...

II. Kế hoạch thực hiện năm 2020:

1. Mục tiêu chung:

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới; góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng an và an ninh, trật tự-XH được giữ vững. Phát triển các tổ chức sản xuất, kinh doanh các sản phẩm OCOP theo hướng liên kết sản xuất, ổn định và mang lại nhiều lợi ích cho cộng đồng địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể:

Trên cơ sở chỉ tiêu đăng ký thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới của các xã, thị trấn.

a) Phần đầu năm 2020, có 03 xã: Ia Dom, Ia Krêl, Ia Nan hoàn thành 19/19 tiêu chí; 06 xã còn lại (Ia Kriêng, Ia Kla, Ia Din, Ia Dok, Ia Lang, Ia Pnôn) đạt thêm từ 05 nội dung thành phần tiêu chí trở lên. Cụ thể như sau:

STT	Tên xã	Kết quả thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020		
			Tổng số nội dung/tiêu chí đạt chuẩn	Tổng số tiêu chí đạt	Chỉ tiêu phần đầu đạt chuẩn
1	Ia Dom	Đạt 19/19 tiêu chí; 49/49 nội dung			Duy trì và nâng cao chất lượng 19 tiêu chí đã đạt chuẩn. Đề nghị công nhận lại xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020
2	Ia Krêl	Đạt 15/19 tiêu chí; 44/49 nội dung,	Đạt với 19/19 tiêu chí; 49/49 nội dung	Tiêu chí: 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19	Đạt thêm 05 nội dung/04 tiêu chí: - Tiêu chí 5. - Tiêu chí 9 (nội dung 9.1); - Tiêu chí 10; - Tiêu chí 18 (18.1, 18.6)

3	Ia Kriêng	Đạt với 11/19 tiêu chí; 33/49 nội dung	Đạt với 11/19 tiêu chí; 38/49 nội dung	Tiêu chí: 1; 3; 4; 6; 7; 8; 12; 14; 15; 16; 19	Đạt thêm 05 nội dung; không tăng thêm số lượng tiêu chí: - Tiêu chí 17 (nội dung 17.2, 17.4, 17.7). - Tiêu chí 18 (nội dung 18.1, 18.3)
4	Ia Kla	Đạt 10/19 tiêu chí; 35/49 nội dung	Đạt 12/19 tiêu chí; 40/49 nội dung	Tiêu chí: 1; 3; 4; 7; 8; 11, 12; 13; 14; 15; 17; 19	Đạt thêm 05 nội dung/02 tiêu chí: - Tiêu chí 16; - Tiêu chí 17 (nội dung 17.2, 17.4, 17.5); - Tiêu chí 18 (18.1).
5	Ia Din	Đạt 11/19 tiêu chí; 37/49 nội dung	Đạt 13/19 tiêu chí; 42/49 nội dung	Tiêu chí: 1; 2; 3; 4; 7; 8; 12; 14; 15; 16; 17; 18; 19	Đạt thêm 05 nội dung/2 tiêu chí: - Tiêu chí 13 (nội dung 13.1); - Tiêu chí 17 (nội dung 17.4, 17.8); - Tiêu chí 18 (18.1, 18.6).
6	Ia Dok	Đạt 09/19 tiêu chí; 30/49 nội dung	Đạt 11/19 tiêu chí; 35/49 nội dung	Tiêu chí: 1; 3; 4; 7; 8; 12; 13; 14; 15; 16; 19	Đạt thêm 05 nội dung/02 tiêu chí: - Tiêu chí 16; - Tiêu chí 17 (nội dung 17.6, 17.7) - Tiêu chí 18 (nội dung 18.5). - Tiêu chí 19 (nội dung 19.1)
7	Ia Lang	Đạt 13/19 tiêu chí; 40/49 nội dung	Đạt 15/19 tiêu chí; 45/49 nội dung	Tiêu chí: 1; 2; 3; 4; 6; 7; 8; 9; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 19	Đạt thêm 05 nội dung/02 tiêu chí: - Tiêu chí 6 (nội dung 6.1, 6.2) - Tiêu chí 18 (nội dung 18.1, 18.3, 18.4).
8	Ia Nan	Đạt 14/19 tiêu chí; 40/49 nội dung	Đạt 19/19 tiêu chí; 49/49 nội dung	Tiêu chí: 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19	Đạt thêm 09 nội dung/05 tiêu chí: - Tiêu chí 5; - Tiêu chí 9 (nội dung 9.1); - Tiêu chí 10; - Tiêu chí 11; - Tiêu chí 17 (nội dung 17.2, 17.8) - Tiêu chí 18 (nội dung 18.1, 18.3, 18.6)
9	Ia Pnôn	Đạt 11/19 tiêu chí; 35/49 nội dung	Đạt 14/19 tiêu chí; 40/49 nội dung	Tiêu chí: 1; 3; 4; 6; 7; 8; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19	Đạt thêm 05 nội dung/03 tiêu chí: - Tiêu chí 13 (nội dung 13.1); - Tiêu chí 17 (nội dung 17.5, 17.8) - Tiêu chí 18 (nội dung 18.1, 18.3)

b) Phân đầu xây dựng 15 thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới (gồm: 07 làng dân tộc thiểu số và 08 thôn; trong đó: 02 làng đăng ký với Tỉnh đạt chuẩn làng nông thôn mới trong đồng bào DTTS). Cụ thể như sau:

- 02 làng DTTS đăng ký với Tỉnh:

+ Làng Gào, xã Ia Lang.

+ Làng Nẻh, xã Ia Din.

- 13 thôn, làng các xã, thị trấn đăng ký phân đầu thực hiện với Huyện:

+ Làng Nuk, xã Ia Kriêng.

+ Làng Sung Le Tung, xã Ia Kla.

+ Làng Klũh Yêh, xã Ia Lang.

+ Làng Triêl, xã Ia Pnôn.

+ Làng Trol đeng, thị trấn Chư Ty.

+ Thôn Ia Mút, xã Ia Dom.

- + Thôn Ia Kăm, xã Ia Krêl.
- + Thôn Chư Bô I, xã Ia Kla.
- + Thôn Thống Nhất, xã Ia Din.
- + Thôn Ia Mang, xã Ia Đơk.
- + Thôn Ia Nhú, Ia Boong, Đức Hưng, xã Ia Nan.

c) Chỉ tiêu thực hiện Đề án 1385: Phần đầu có 04/13 thôn làng, chiếm 30,8% thôn, làng được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (gồm: Làng Sơn, thôn Ia Boong, Ia Nhú, Đức Hưng, xã Ia Nan).

d) Đối với chỉ tiêu thực hiện Chương trình OCOP: Củng cố, nâng cấp 15 sản phẩm tiêu biểu của huyện dự thi đánh giá, xếp hạng cấp Tỉnh; trong đó, năm 2020 có từ 10 sản phẩm trở lên được công nhận đạt 03-5 sao.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm triển khai Chương trình:

3.1. Công tác chỉ đạo, quản lý:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020; giao chỉ tiêu và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban Quản lý, Ban Giám sát, Ban phát triển thôn, làng và Bộ máy giúp việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025;

- Thường xuyên đôn đốc các cơ quan phụ trách tiêu chí, UBND xã triển khai thực hiện tốt kế hoạch năm 2020; các cơ quan Thành viên BCĐ phụ trách xã tăng cường bám sát cơ sở ít nhất 1 lần/tuần để hướng dẫn, triển khai nhiệm vụ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc và đề xuất giải pháp lên UBND huyện (nếu có); Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xã chủ động đề xuất, triển khai để thực hiện giải pháp xây dựng NTM theo lộ trình, kế hoạch đề ra.

- Ban chỉ đạo tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá xã đạt chuẩn NTM, làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chế độ khen thưởng nhằm khích lệ, động viên kịp thời các xã, thôn làng có thành tích nổi bật trong xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo và UBND xã Ia Dom, Ia Nan, Ia Krêl tập trung hoàn thành các tiêu chí còn lại để phần đầu đạt chuẩn năm 2020 và chuẩn bị hồ sơ, thủ tục công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới.

- Tập trung triển khai thực hiện Đề án 1385 tại xã Ia Nan, Ia Pnôn (theo Kế hoạch số 2761/KH-UBND, ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 118/KH-UBND, ngày 30/10/2019 của UBND huyện).

- Triển khai thực hiện Đề án Chương trình mỗi xã một phẩm trên địa bàn huyện giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030 (theo Quyết định số 34/QĐ-UBND, ngày 23/01/2019 của UBND tỉnh).

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình năm 2020 nhằm rút kinh nghiệm và xây dựng Đề án thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 cấp huyện, cấp xã (theo Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025).

3.2. Tổ chức tuyên truyền, vận động toàn dân xây dựng NTM:

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Đức Cơ chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020 để phong trào tiếp tục lan tỏa đến từng thôn, làng, hộ dân. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn

dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; Hội Nông dân huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Huyện đoàn, Hội Cựu chiến binh huyện... chủ động đăng ký những nội dung thiết thực, vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia chương trình, khích lệ động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới. Các đơn vị Quân đội và các doanh nghiệp cùng đồng hành và hỗ trợ Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tăng thời lượng truyền thanh chuyên mục xây dựng NTM và đăng tải các bài về gương điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục tuyên truyền cả về chiều rộng lẫn chiều sâu các cơ chế, chính sách mới, về cách làm hay, mô hình tốt, nhân rộng mô hình, vận động nhân dân vệ sinh môi trường, sử dụng nước hợp vệ sinh, tham gia mua bảo hiểm y tế tự nguyện,...

3.3. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất:

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc triển khai các cơ chế chính sách hỗ trợ của chương trình NTM đến người dân. Hỗ trợ các HTX nông nghiệp mở rộng dịch vụ, phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho các thành viên. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho Doanh nghiệp khởi nghiệp, nhất là Doanh nghiệp nông nghiệp có liên kết với người nông dân theo chuỗi giá trị gia tăng gắn với tiêu thụ sản phẩm. Triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích Doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn nông thôn.

- Triển khai có hiệu quả các chương trình khuyến nông, hỗ trợ sản xuất năm 2020 đảm bảo tiến độ, kỹ thuật và tính nhân rộng. Tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn góp phần tạo việc làm mới, tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp huyện đến năm 2020, chương trình tái canh cà phê, xây dựng cánh đồng lớn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình MTQG NTM, chương trình giảm nghèo bền vững năm 2020.

- Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2020; phân đấu năm 2020, có 10 sản phẩm trở lên đạt 03-5 sao cấp Tỉnh.

3.4. Giải pháp về nguồn vốn:

- Lồng ghép các chương trình, dự án vào hoàn thành chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới; đồng thời sử dụng có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ ngân sách và các nguồn vốn tín dụng, doanh nghiệp, nhân dân đóng góp và các nguồn khác để phục vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới. Triển khai tốt các chương trình, dự án đã được bố trí vốn năm 2020 đảm bảo tiến độ và đạt chất lượng cao nhất.

- Khuyến khích việc giao cộng đồng dân cư hưởng lợi trực tiếp từ các công trình tự thực hiện xây dựng các công trình theo hướng Nhà nước hỗ trợ một phần, nhân dân tự nguyện hiến đất, góp công sức, tiền của để hoàn thành các công trình.

- Tập trung mọi nguồn lực để phân đấu hoàn thành các xã đã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2020. Đối với các tiêu chí ít đòi hỏi kinh phí đầu tư thì tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia hoàn thành tiêu chí. Đối với các tiêu chí về phát triển hạ tầng như giao thông, thủy lợi, trường học,

trạm y tế xã, nhà văn hóa,... tăng cường công tác lồng ghép từ các chương trình, dự án khác để triển khai hoàn thiện.

3.5. Tập trung xây dựng đạt chuẩn các tiêu chí:

a. Ưu tiên, tập trung cho xã Ia Dom, Ia Nan, Ia Krêl đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020:

Xã Ia Dom: Tập trung duy trì và nâng cao các tiêu chí đã được công nhận đạt chuẩn, không để tụt hạng tiêu chí. Chuẩn bị hồ sơ công nhận đạt chuẩn các tiêu chí, nội dung tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn và thực hiện đầy đủ quy trình xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định; lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ các nhân dân phát triển sản xuất nâng cao thu nhập và thoát nghèo bền vững...

Xã Ia Krêl: Chỉ đạo tập trung huy động, bố trí kinh phí từ các nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học đạt chuẩn tại Trường tiểu học Đinh Núp và Trường tiểu học Trần Quốc Tuấn (Tiêu chí 5); Rà soát kỹ các hộ dân nhà tạm, dột nát (thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình có công, chính sách...), lấn chiếm đất lô cao su, mới tách hộ.... Huy động nguồn từ các Doanh nghiệp, Hội, đoàn thể, các nhà hảo tâm trong và ngoài huyện để xóa 08 nhà tạm (tiêu chí 9); Đề xuất sắp xếp, bố trí, luân chuyển cán bộ công chức đạt chuẩn (tiêu chí 18); tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện liên kết sản xuất, thực hiện chế biến nông sản để tăng giá trị sản phẩm; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân đi xuất khẩu lao động; làm việc tại công ty, doanh nghiệp; làm công nhân các Công ty cao su trên địa bàn; đào tạo nghề lao động nông thôn... để tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo (tiêu chí 10). Huy động, sử dụng các nguồn vốn để triển khai xây dựng, lắp đặt các bể chứa thu gom vỏ, bao bì thuốc BVTV; lấy mẫu kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng nguồn nước; vận động nhân dân chỉnh trang, xây mới nhà tiêu, chuồng trại chăn nuôi HVS; triển khai các quy định về sản xuất, kinh doanh an toàn thực phẩm (tiêu chí 17)...

Xã Ia Nan: Rà soát kỹ các hộ dân nhà tạm, dột nát (thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình có công, chính sách...), lấn chiếm đất lô cao su, mới tách hộ.... Huy động nguồn từ các Doanh nghiệp, Hội, đoàn thể, các nhà hảo tâm trong và ngoài huyện để xóa 11 nhà tạm (tiêu chí 9); Đề xuất Sắp xếp, bố trí, luân chuyển cán bộ công chức đạt chuẩn (tiêu chí 18); tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện liên kết sản xuất, thực hiện chế biến nông sản để tăng giá trị sản phẩm; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân đi xuất khẩu lao động; làm việc tại công ty, doanh nghiệp; làm công nhân các Công ty cao su trên địa bàn; đào tạo nghề lao động nông thôn... để tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo (tiêu chí 10); lấy mẫu kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng nguồn nước; vận động nhân dân chỉnh trang, xây mới nhà tiêu, chuồng trại chăn nuôi HVS; triển khai các quy định về sản xuất, kinh doanh an toàn thực phẩm (tiêu chí 17)...

b. Các xã còn lại tập trung các tiêu chí có khả năng đạt chuẩn gồm:

- Tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa (6): Thành lập Trung tâm Văn hóa – TT xã; hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa – TT xã và các thôn, làng. Tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp đóng góp kinh phí trang bị khánh tiết trong Hội trường, xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ.

- Tiêu chí Tổ chức sản xuất (13): Các xã Ia Din, Ia Pnôn, Ia Kriêng xác định nguồn nông sản chủ lực của địa phương, vận động người dân thành lập các Hợp tác

xã và thành lập các Hợp đồng liên kết với doanh nghiệp (hoặc vận động các nhóm hộ dân trên địa bàn tham gia Hợp tác xã của các xã khác trên địa bàn huyện).

- Tiêu chí Môi trường và ATTP (17): Các xã Ia Nan, Ia Krêl, Ia Din, Ia Dok, Ia Lang, Ia Pnôn tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị sản xuất – kinh doanh lập hồ sơ bảo vệ môi trường theo quy định; tổ chức triển khai ký cam kết ATTP với các hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn. Kết hợp các nguồn vốn để hỗ trợ, vận động các gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước sạch, xây dựng nhà vệ sinh, nhà tắm, hầm bioga (đối với hộ chăn nuôi). Vận động, hướng dẫn người dân nông thôn phát triển sản xuất, sửa chữa hàng rào, khơi thông cống rãnh quanh nhà, xử lý rác thải đúng quy định, trồng cây xanh quanh nhà.

- Tiêu chí Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (18): Các xã Ia Nan, Ia Krêl, Ia Din, Ia Lang, Ia Pnôn chủ động cử cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa.

- Tiêu chí Quốc phòng và An ninh (19): Đảng ủy, UBND các xã Ia Dok có kế hoạch phát triển lực lượng Đảng viên của Thôn đội trưởng, Tiểu đội trưởng và dân quân; hoàn thành các chỉ tiêu về quốc phòng; đảm bảo tình hình an ninh trật tự trên địa bàn được ổn định.

- Ngoài ra, cần quan tâm triển khai thực hiện các nội dung của các tiêu chí:

- + Tiêu chí Quy hoạch (1): Xây dựng quy chế quản lý Đồ án quy hoạch; công khai quy hoạch Đồ án được duyệt; cắm mốc quy hoạch.

- + Trường học (5): Rà soát các công trình trường học chưa đạt chuẩn để có kế hoạch xây dựng trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

- + Nhà ở dân cư (9): Các xã Ia Kriêng, Ia Kla, Ia Din, Ia Dok, Ia Pnôn hướng dẫn người dân tiếp cận các nguồn vốn tín dụng để sửa chữa, chỉnh trang nhà ở.

- + Hộ nghèo (11): Rà soát, phân loại nguyên nhân của các hộ nghèo. Tập trung các nguồn vốn của các Chương trình 135, vốn tín dụng... để hỗ trợ cho các hộ nghèo có ý chí phấn đấu nhưng thiếu tư liệu sản xuất; tuyên truyền vận động các hộ nghèo lười làm việc, trông chờ ỷ lại tập trung phát triển sản xuất nâng cao thu nhập.

- + Y tế (15): Các xã tuyên truyền để người dân hiểu được lợi ích việc tham gia BHYT.

c. Đối với các xã, thị trấn đăng ký hoàn thành thôn, làng nông thôn mới năm 2020: Xây dựng kế hoạch đạt chuẩn làng nông thôn mới; tổ chức lễ phát động làng nông thôn mới; quan tâm cân đối nguồn ngân sách xã và huy động nguồn lực từ các Doanh nghiệp, người dân để hỗ trợ xây dựng đạt chuẩn làng nông thôn mới.

3.6. Thực hiện tốt nhiệm vụ phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể trong Chương trình xây dựng NTM:

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện xây dựng dựng nông thôn mới của các ban, ngành và UBND các xã.

- Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện các Kế hoạch, Chương trình phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong thực hiện Chương trình xây dựng NTM, bổ sung điều chỉnh cho kế hoạch năm thực hiện.

4. Phân công thực hiện nhiệm vụ:

4.1. UBND các xã, thị trấn:

- Chịu trách nhiệm về triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn mình quản lý: Chủ trì, cùng với các thành viên Ban Chỉ đạo huyện phụ trách

Bộ tiêu chí rà soát, đánh giá lại các tiêu chí đạt, chưa đạt, xác định nguyên nhân, tồn tại, hạn chế, đưa ra các giải pháp thực hiện. Xác định các nội dung, tiêu chí cần đạt trong năm 2020 và các năm tiếp theo. Đảng uỷ các xã phải ban hành Nghị quyết thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020-2025, ấn định năm hoàn thành xây dựng nông thôn mới của địa phương mình, làm cơ sở để Ban Chỉ đạo xã triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

- Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí đã đạt; không để tụt hạng các tiêu chí đã đạt chuẩn.

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ minh chứng, tài liệu kiểm chứng xã đạt chuẩn NTM; thôn, làng đạt chuẩn tiêu chí nông thôn mới khoa học, thuận tiện cho công tác kiểm tra, khai thác.

- Thành lập các Tổ phụ trách thôn, làng, hộ gia đình để đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân dọn vệ sinh nơi ở, khu dân cư, hoàn thành các tiêu chí không phụ thuộc nguồn lực nhà nước đầu tư, chỉ cần sự quan tâm, ý thức, trách nhiệm của nhân dân và cộng đồng (tiêu chí 17, tiêu chí 18...). Hướng dẫn nhân dân áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, chế biến...

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện liên kết sản xuất, thực hiện chế biến nông sản để tăng giá trị sản phẩm; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân đi xuất khẩu lao động; làm việc tại công ty, doanh nghiệp; làm công nhân các Công ty cao su trên địa bàn; đào tạo nghề lao động nông thôn... để tăng thu nhập, xoá đói giảm nghèo.

- Rà soát lại các hộ dân có nhà tạm, dột nát, phân loại từng đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình có công, chính sách, lấn chiếm đất xây dựng trái phép, mới tách hộ.... có kế hoạch đầu tư, hỗ trợ cho phù hợp. Chủ động làm việc với các Doanh nghiệp, Hội, đoàn thể, nhà hảo tâm trong và ngoài huyện để giúp nhân dân xoá nhà tạm trên địa bàn trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

- Rà soát, tính toán lại mức thu nhập bình quân đầu người (tiêu chí 10) trên địa bàn cho đúng, đảm bảo.

- Tiếp tục công tác đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn để tăng nguồn thu của địa phương phục vụ vào xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung nguồn lực để thực hiện các tiêu chí cần đạt trong năm 2020 và những năm tiếp theo theo thứ tự; quá trình xây dựng nông thôn mới phải thực hiện cơ chế đặc thù theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP, Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND, ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai; không để nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục theo dõi cập nhật văn bản liên quan để thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới; vận động nhân dân tham gia đóng góp ngày công, kinh phí, hiến đất xây dựng nông thôn mới tại địa phương...

- Phân công nhiệm vụ cho công chức tham mưu giúp việc, theo dõi, triển khai thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn. Rà soát lại các sản phẩm có lợi thế đặc trưng của địa phương, xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn mình quản lý năm 2020. Đăng ký các sản phẩm OCOP trên địa bàn, về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp-PTNT) để tổ chức đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP trên địa bàn.

4.2. Các cơ quan, đơn vị là thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới huyện:

- Theo lĩnh vực ngành phụ trách phối hợp với các xã, thị trấn để hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định lại các tiêu chí đạt, chưa đạt; đề xuất các nội dung, tiêu chí cần đạt trong năm 2020, đưa ra các giải pháp thực hiện. Báo cáo, đề xuất UBND huyện, Ban chỉ đạo huyện giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các tiêu chí được phân công theo Quy chế.

- Kiểm tra, đánh giá thực trạng và hướng dẫn các xã, nhân dân thực hiện và duy trì, nâng cao các tiêu chí đã đạt và chưa đạt.

- Phối hợp cùng các xã để bổ sung hồ sơ, hoàn thiện tài liệu kiểm chứng các tiêu chí đạt chuẩn.

- Tập trung thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 ở người; dịch bệnh, hạn hán ở cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chế biến; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao giá trị; đào tạo nghề; xuất khẩu lao động, tìm kiếm việc làm tại Công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh...

- Trong năm 2020 và những năm tiếp theo, yêu cầu các chương trình, dự án của lĩnh vực ngành phụ trách phải gắn với lộ trình xã, thôn, làng đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn. Cụ thể như sau:

4.2.1. Phòng Kinh tế-HT:

- Tham mưu UBND huyện hướng dẫn mẫu và kiểm tra việc xây dựng quy chế quản lý Đồ án quy hoạch, cắm mốc quy hoạch (tiêu chí 1); Xây dựng quy chế quản lý nghĩa trang; cắm mốc quy hoạch và quản lý nghĩa trang (chỉ tiêu 17.4); Rà soát, lập danh sách, tập huấn kiến thức và triển khai ký cam kết hoặc cấp giấy chứng nhận đối các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Công thương chưa đạt chuẩn (Chỉ tiêu 17.8); hướng dẫn xã đăng ký vay vốn hỗ trợ nhà ở dân cư theo Quyết định số 455/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí số 1, 2, 7, 9 và 17 (mục 17.4) của Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã về Ban chỉ đạo huyện tổng hợp, chỉ đạo.

4.2.2. Điện lực Đức Cơ:

- Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn nhân dân sử dụng điện an toàn các đường dây đầu nối sau công tơ và đảm bảo mỹ quan, cảnh quan khu vực nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng tiêu chí số 4 của Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã.

4.2.3. Phòng Giáo dục – Đào tạo:

- Tiếp tục rà soát, cập nhật cơ sở vật chất, trang thiết bị Trường học các cấp; sắp xếp, tận dụng các trang thiết bị hiện có để sử dụng; triển khai các giải pháp để xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết, thiết yếu bảo đảm nhu cầu dạy và học; đảm bảo tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp) tại các xã >70%.

- Phối hợp Phòng Tài Chính-KH, UBND xã Ia Krêl và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí từ các nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học đạt chuẩn tại Trường tiểu học Đinh Núp và Trường tiểu học Trần Quốc Tuấn (tại xã Ia Krêl) vào cuối năm 2020.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí 5, 14 (mục 14.1, 14.2) của Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã.

4.2.4. Phòng Văn hoá-TT:

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các xã bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất trang thiết bị nhà văn hoá và khu thể thao xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới; hình thành các điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi tại các xã.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện tiếp tục duy trì hoạt động trang thông tin điện tử thành phần của xã trên cổng thông tin điện tử của huyện.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí 6, 8, 16 của Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã.

4.2.5. Phòng Lao động – TB&XH:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các giải pháp để giảm tỷ lệ hộ nghèo, hạn chế tình trạng trông chờ ỷ lại từ các chính sách của nhà nước. Việc lồng ghép các Chương trình, dự án giảm nghèo phải bám sát vào nội dung, hạng mục tiêu chí theo lộ trình xã nông thôn mới; thôn, làng đăng ký đạt chuẩn năm 2020 để triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí 11, 12, 14 (mục: 14.3) và 18 (mục: 18.6) của Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã.

4.2.6. Chi cục Thống kê huyện:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, hỗ trợ các xã thống kê, rà soát và thẩm định kết quả rà soát tiêu chí thu nhập bình quân đầu người trình UBND huyện quyết định công nhận xã đạt tiêu chí 10-Thu nhập năm 2020.

4.2.7. Phòng Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện và các ngành liên quan tổ chức rà soát, cập nhật danh sách Trạm Y tế xã đã được công nhận đạt chuẩn; hướng dẫn các xã lập hồ sơ xét công nhận đạt chuẩn theo quy định. Tiếp tục huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, bổ sung trang, thiết bị y tế cho các Trạm Y tế xã đã xuống cấp hư hỏng.

- Hướng dẫn các xã rà soát, lập danh sách, tập huấn kiến thức và triển khai ký cam kết hoặc cấp giấy chứng nhận đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Y tế chưa đạt chuẩn (Chỉ tiêu 17.8).

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng tiêu chí 15 của Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã.

4.2.8. Phòng Tài nguyên-MT:

- Chủ trì, phối hợp với các xã sử dụng các nguồn vốn để triển khai xây dựng, lắp đặt các bể chứa thu gom vỏ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng tiêu chí 17 (mục 17.2, 17.3, 17.5, 17.6, 17.7) theo Văn bản số 2264/STNMT-CCBVM, ngày 14/9/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường.

4.2.9. Phòng Nội vụ:

- Rà soát, đánh giá, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức đúng vị trí, có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ, công chức đạt chuẩn theo lộ trình đạt chuẩn xã nông thôn mới của các xã. Trong đó, tập trung tạo điều kiện cho các đồng chí ở xã tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức; nghỉ việc để hưởng chế độ...

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng tiêu chí 18 (mục 18.1, 18.2, 18.3, 18.4) Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã.

4.2.10. Phòng Tư Pháp:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện tiêu chí 18 (mục 18.5) của Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã.

4.2.11. Ban chỉ huy Quân sự huyện:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các xã xây dựng lực lượng Ban chỉ huy quân sự và dân quân xã đảm bảo về số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chính chính trị; xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu về quốc phòng theo quy định nội dung 19.1 của tiêu chí 19 tại các xã.

4.2.12. Công an huyện:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện xã đạt chuẩn về an ninh, trật tự xã hội và bảo đảm bình yên; không để hình thành, phục hồi các tổ chức phản động hoặc các tổ chức khác hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội được kiểm chế, giảm liên tục so với năm trước, đảm bảo nội dung 19.2 của tiêu chí 19.

4.2.13. Phòng Tài chính – KH:

- Chủ trì, phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, UBND xã Ia Krêl và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND huyện tập trung bố trí kinh phí từ các nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học đạt chuẩn tại Trường tiểu học Đinh Núp và Trường tiểu học Trần Quốc Tuấn (tại xã Ia Krêl) vào cuối năm 2020.

- Tham mưu UBND huyện lồng ghép, đề xuất nguồn vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện hạng mục, nội dung tiêu chí trong đề án xây dựng nông thôn mới.

- Kiểm tra, hướng dẫn UBND các xã tập trung nguồn lực để thực hiện các tiêu chí cần đạt trong năm 2020 và những năm tiếp theo thứ tự; quá trình xây dựng nông thôn mới phải thực hiện cơ chế đặc thù theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP, Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND, ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai; không để nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới. Tạo điều kiện để nhân dân trong xã tự làm các công trình thực hiện cơ chế đặc thù trong xây dựng NTM.

4.2.14. Phòng Dân tộc:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND huyện, Ban chỉ đạo huyện tổ chức lồng ghép các dự án thuộc Chương trình 135 và các chính sách hỗ trợ khác để tập trung nguồn lực vào các nội dung, hạng mục tiêu chí theo lộ trình, kế hoạch xây dựng xã nông thôn mới; thôn, làng đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; phối hợp với Chi cục Thống kê, Phòng Lao động-TB&XH tổ chức rà soát, xác định mức thu nhập bình quân đầu người, số hộ nghèo.... trong đồng bào DTTS; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đề xuất UBND huyện giải pháp để xây dựng làng đạt chuẩn nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020.

4.2.15. Các thành viên Ban chỉ đạo, Văn phòng Điều phối huyện còn lại:

Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với đơn vị phụ trách tiêu chí, tham mưu đề xuất triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn theo Quy chế: Phối hợp với các xã để duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt chuẩn,

không để tụt giảm tiêu chí; đồng thời bổ sung các hồ sơ, tài liệu chứng minh đạt chuẩn tiêu chí. Tập trung các nguồn lực để hỗ trợ nhân dân phát triển sản xuất, tăng thu nhập, đi xuất khẩu lao động, đào tạo nghề nông thôn..v.v.

4.3. Cơ quan thường trực tham mưu thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (Phòng Nông nghiệp-PTNT):

- Tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ đạo huyện văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn; thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ đạo huyện tổ chức triển khai thực hiện các văn bản mới; báo cáo định kỳ về UBND huyện, Văn phòng Điều phối tỉnh về công tác xây dựng nông thôn mới.

- Thường xuyên theo dõi, báo cáo UBND huyện, Ban Chỉ đạo huyện tình hình triển khai thực hiện các tiêu chí chưa đạt; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt đối với các xã; thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Điều phối huyện.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình định kỳ hàng tháng, quý, kết quả giúp xã của các đơn vị được phân công theo Quy chế... báo cáo UBND huyện, Ban Chỉ đạo huyện theo dõi, chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí 3, 13 và 17 (mục 17.1, 17.8) của Bộ tiêu chí nông thôn mới tại các xã.

4.4. Đề nghị Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban MTTQVN và các Hội, đoàn thể huyện:

- Phối hợp các ban, ngành chuyên môn trên địa bàn, triển khai xây dựng và thực hiện các chương trình hành động, hoạt động cụ thể nhằm tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân đóng góp, xây dựng, hỗ trợ xóa nhà tạm dột nát; đầu tư trang thiết bị cho nhà rông, hội trường thôn; vận động nhân dân tích cực phát triển sản xuất nâng cao thu nhập; tổ chức dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm trong khu dân cư... Phối hợp cung cấp thông tin cho Ban chỉ đạo huyện để tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn định kỳ, đột xuất theo đề nghị của UBND huyện, Ban chỉ đạo huyện.

- Phối hợp thực hiện các chương trình, hoạt động tại thôn, làng đăng ký xây dựng nông thôn mới tại các xã, thị trấn; trong đó, tiêu chí cần trọng tâm thực hiện vận động nhân dân sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh, chỉnh trang nhà tiêu, nhà tắm, bể nước, thường xuyên vệ sinh môi trường; vận động người dân không chăn nuôi thả rông gia súc, tiết kiệm chi tiêu...

4.5. Đề nghị Công ty: TNHH MTV 72, 74, Chi nhánh Công ty 75; Đoàn Biên phòng: Ia Nan, Ia Pnôn, Cửa khẩu Quốc tế Lệ Thanh và các doanh nghiệp, đơn vị đứng chân trên địa bàn huyện:

- Phối hợp với UBND huyện, Ban chỉ đạo huyện thực hiện các nhiệm vụ trong xây dựng NTM theo Kế hoạch số 1344/KH-UBND, ngày 07/4/2017 của UBND tỉnh; Quy chế phối hợp số 69/QCPH-BTL-UBND, ngày 16/02/2017 giữa Bộ Tư lệnh Binh đoàn 15 và UBND huyện Đức Cơ và Quy chế phối hợp với các xã.

- Phân công các đội sản xuất hoặc thành lập các tổ, đội công tác để giúp xã đứng chân trên địa bàn hoàn thành các tiêu chí hoặc nội dung thành phần của Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo lộ trình đạt chuẩn nông thôn mới của các xã trên địa bàn huyện. Phối hợp tốt chế độ thông tin báo cáo và hội nghị để triển khai kịp thời các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

5. Chế độ báo cáo: Định kỳ hàng quý (*trước 15/3*), 6 tháng (*trước 15/6*), 9 tháng (*trước 15/9*), năm (*trước 15/12*) và đột xuất, các đơn vị được giao nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp-PTNT) để tổng hợp, theo dõi, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện năm 2020, yêu cầu các cơ quan, đơn vị thành viên Ban chỉ đạo huyện, Văn phòng Điều phối huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. *huu*

Nơi nhận:

- VPĐP XDNTM tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể huyện (ph/h);
- Thành viên BCĐ các CTMTQG huyện;
- Thành viên VPĐPXDNTM huyện;
- Công ty: TNHH MTV 72, 74, CN Công ty 75 (Ph/h);
- ĐBP: CKQT Lê Thanh, Ia Nan, Ia Pnôn (Ph/h);
- UBND các xã, thị trấn (th/h);
- Lưu VT-VP. *thc*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Thành